

Bản án số: **43/2020/HS-ST**

Ngày: 25/9/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT- TỈNH BG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Ngô Phiên.

Bà Nguyễn Thị Cương.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Thị Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YT.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện YT tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh- Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tổng Khánh L**; Tên gọi khác: Tổng Khánh L; Giới tính: Nam; Sinh năm 1997; Nơi đăng ký HKTT: Thôn NBT, xã TY, huyện YD, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Đang là phạm nhân chấp hành án; Bố: Tổng Văn Hân, sinh năm 1973; Mẹ: Vũ Thị Trung, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án:

- Bản án số 83/2015/HSST ngày 28/9/2015, Tổng Khánh L bị Tòa án nhân dân huyện YD, tỉnh BG xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. (*Phạm tội ngày 26/5/2015*).

- Bản án số 31/2017/HSST ngày 15/12/2017, Tổng Khánh L bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 60 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. (*Phạm tội ngày 30/5/2017*).

- Bản án số 104/2017/HSST ngày 26/12/2017, Tổng Khánh L bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật

tài sản. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 83/2015/HSST ngày 28/9/2015, buộc L chấp hành hình phạt chung là 05 năm 09 tháng 21 ngày tù (được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 31/5/2015 đến 09/6/2015). (*Phạm tội ngày 23/4/2017*).

Tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 02/QĐ-CA ngày 08/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tổng hợp hình phạt buộc Tổng Khánh L chấp hành hình phạt chung cả 03 bản án là 10 năm 09 tháng 21 ngày.

Tiền sự, nhân thân: Không có;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố TN, thị trấn BH, huyện YT, tỉnh BG.

2. Chị Tống Hạ L1, sinh năm 2004. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn NBT, xã TY, huyện YD, tỉnh BG.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Từ Xuyên, xã P Sơn, huyện LN, tỉnh BG.

4. Ông Vũ Đình H, sinh năm 1958. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố S, thị trấn BH, huyện YT, tỉnh BG.

5. Anh Vũ Đình P, sinh năm 1970. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố TN, thị trấn BH, huyện YT, tỉnh BG.

6. Ông H1 Văn H, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Cán bộ quản giáo - Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

7. Trại giam NL, Cục C10, Bộ Công an.

Do ông Đoàn Vũ H1, sinh năm 1981- Cán bộ Phân trại số 4, là đại diện theo ủy quyền. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Cán bộ Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

**** Người làm chứng:***

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Cán bộ Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

2. Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Cán bộ Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

3, Nông Kiên Q, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐV, xã CC, huyện TL, tỉnh CB.

Là phạm nhân đang chấp hành án tại Đội 10, Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

4, Chu Thanh T, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn AT 2, xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh TN.

Là phạm nhân đang chấp hành án tại Đội 10, Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

5. Phan Tiến Tú, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L1, xã PL, huyện ĐT, tỉnh TN.

Là phạm nhân đang chấp hành án tại Đội 10, Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

6. Nguyễn Văn Châu, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn KT, xã TC, huyện TT, tỉnh BN.

Là phạm nhân đang chấp hành án tại Đội 10, Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

7. Hoàng Văn A, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã TS, huyện YT, tỉnh BG.

Là phạm nhân đang chấp hành án tại Đội 10, Phân trại số 4, Trại Giam NL, Cục C10, Bộ Công an - Bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/5/2020, Tổng Khánh L cùng các phạm nhân Nông Kiên Q, Chu Thanh T, Phan Tiến T, Nguyễn Văn C và H1 Văn A được cán bộ quản giáo H1 Văn H đưa đi lao động phát cây, cỏ tại bản BG, xã ĐH, huyện YT. Khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, L thấy thời tiết nắng nóng, lao động vất vả, địa hình đồi cây rậm rạp nên đã nảy sinh ý định trốn khỏi nơi cải tạo. Sau khi quan sát cán bộ quản giáo không để ý, các phạm nhân khác đang mãi lao động, L đã bỏ trốn và đem theo con dao phát cỏ cầm khi lao động trước đó. L đi bộ men theo đường vận xuất vòng qua đồi xuống khu vực đường nhựa (đường dân sinh) cách hiện trường lao động khoảng 500m. Tại đây, L gặp một người đàn ông khoảng 40 đến 50 tuổi không quen biết, đi xe mô tô hướng từ xã Đồng Vương đi vào phân trại. L bảo người này chở L ra thị trấn BH và nói sẽ trả 150.000 đồng thì người này đồng ý chở L đi. Khi đi đến cách ngã tư thị trấn BH, huyện YT khoảng 100m, L xuống xe và nói cho người này biết L vừa trốn trại

không có tiền trả, L đưa cho người này con dao quắm, người này sợ liên lụy nên cầm dao bỏ đi. L đi bộ đến ngã tư thị trấn BH thuê xe ôm của ông Vũ Đình H, sinh năm 1958 ở thôn S, thị trấn BH, huyện YT, tỉnh BG chở bằng xe mô tô biển kiểm soát 98C1-117.10 S thị trấn ĐN, huyện LN, tỉnh BG, thỏa thuận tiền thuê là 250.000 đồng. Trên đường đi, L đã tháo ra và vứt đi 01 đôi ủng và 01 mũ tai bèo. L mượn điện thoại di động của ông H gọi cho chị Tống Hạ L1, sinh năm 2004 ở thôn NBT, xã TY, huyện YD, tỉnh BG (là em ruột L) nhưng không gọi được. L gọi điện và nhắn tin cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1997 ở thôn Từ Xuyên, xã P Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh BG để hỏi xin tiền nhưng T biết L đang trốn trại nên T tắt máy không liên lạc với L. Ông H điều khiển xe mô tô chở L đến khu vực tổ dân phố ĐN, thị trấn ĐN, huyện LN thì chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982 ở phố TN, thị trấn BH, huyện YT (là người bán nước tại khu vực ngã tư thị trấn BH) gọi điện thoại cho ông H nên ông H dừng xe và đi bộ ra phía sau xe để bật loa ngoài nghe. Lúc này L đứng cách ông H khoảng 03 bước chân, L đoán ông H đã biết L trốn trại. Do sợ bị bắt nên L ngồi lên xe của ông H, nổ máy điều khiển xe chạy trốn. Khi đến khu vực tổ dân phố Vườn Hoa, thị trấn ĐN, huyện LN thì khóa cổ và để xe cách cổng UBND thị trấn LN (cũ) 2,2m, vứt chìa khóa cách xe 12,8m rồi đi bộ để lẫn trốn vào khu vực dân cư gần đó. Đợi trời sẩm tối, L ra đường nhựa và đi nhờ xe mô tô của một nam thanh niên khoảng hơn 20 tuổi không quen biết ra khu vực thị trấn ĐN mục đích tìm đón xe taxi bỏ trốn tiếp. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang tìm đón xe tại khu vực phố Thanh Xuân, thị trấn ĐN, huyện LN thì bị anh Nguyễn Hữu B và anh Nguyễn Văn S (đều là cán bộ Trại giam NL) phát hiện bắt giữ. L đưa cán bộ Trại giam NL đến vị trí để xe mô tô và chìa khóa xe của ông H. Cán bộ Trại giam NL đã phối hợp với Công an thị trấn ĐN và Công an huyện LN đưa L về Công an thị trấn ĐN, huyện LN lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Ngay sau đó, cán bộ Trại giam NL đã bàn giao lại xe mô tô cho ông H.

Ngày 17/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YT ra Lệnh tạm giam đối với Tống Khánh L. Ngày 31/7/2020, Trại giam NL bàn giao cho Cơ quan điều tra: 01 áo dài tay màu đen có cúc bấm màu trắng, sau lưng có đóng dấu chữ “phạm nhân” màu đỏ đã mờ, áo cũ đã qua sử dụng; 01 quần dài (quần gió) màu đen, trên quần có mác adidas, trên ống quần có đóng dấu chữ “phạm nhân” màu đỏ, quần cũ đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YT đã thu giữ hình ảnh video trong camera an ninh của gia đình chị Nguyễn Thị Th (ghi hình ảnh Tống Khánh L) để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 998/KL-KTHS

ngày 05/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BG kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép nội dung trong file video: video L trốn trại.mp4; kích thước file: 2.71MB; thời gian ghi hình: 00 phút 43 giây gửi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra.

Bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-YT ngày 08/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố bị cáo Tống Khánh L về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Tống Khánh L phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 55; và khoản 2 điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tống Khánh L (Tống Kháng L) từ 12 đến 16 tháng tù.

Tổng hợp với phần hình phạt 07 năm 09 tháng 08 ngày chưa chấp hành của bản án trước. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung là từ 08 năm 09 tháng 08 ngày đến 09 năm 01 tháng 08 ngày kể từ ngày tạm giam 17/6/2020.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết các vấn đề khác của vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Miễn án phí HSST cho bị cáo Tống Khánh L.

Bị cáo Tống Khánh L không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra do vậy không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tống Khánh L khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, vật chứng thu được, kết luận giám định, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận: Tống Khánh L là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại số 4, Trại giam NL, Cục C10, Bộ Công an tại bản BG, xã ĐH, huyện YT, tỉnh BG. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/5/2020, lợi dụng sơ hở của cán bộ quản giáo, L đã bỏ trốn khỏi khu vực đang lao động. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, L bị cán bộ Trại giam NL phát hiện bắt giữ khi đang trên đường bỏ trốn tại thị trấn ĐN, huyện LN, tỉnh BG.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "*Trốn khỏi nơi giam*" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 45/ CT-VKS-YT ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động tư pháp, gây tác hại trực tiếp đến uy tín cũng như việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Trại giam ảnh hưởng đến tư tưởng cải tạo của các phạm nhân khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Do vậy, cần thiết pH có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và tiếp tục pH cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa và phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 03 tiền án về các tội: "Trộm cắp tài sản, "Cướp giật tài sản"". Lẽ ra sau các lần phạm tội bị cáo pH nhận thức được lỗi lầm của

mình để có gắng cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, nhưng với bản chất coi thường pháp luật, bị cáo lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội mới nhằm trốn tránh việc chấp hành hình phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo lần này là tái phạm nguy hiểm nên bị cáo PH chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình cải tạo tại Trại giam bị cáo chưa được xét giảm thời gian chấp hành án, cũng như chưa được đặc xá.

Về tổng hợp bản án: Bị cáo Tổng Khánh L hiện đang chấp hành Bản án số 104/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 83/2015/HSST ngày 28/9/2015, buộc L chấp hành hình phạt chung là 05 năm 09 tháng 21 ngày tù; Tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 02/QĐ-CA ngày 08/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tổng hợp hình phạt buộc Tổng Khánh L chấp hành hình phạt chung cả 03 Bản án là 10 năm 09 tháng 21 ngày, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2017. Tính đến ngày phạm tội bỏ trốn và bị bắt tạm giam ngày 17/6/2020, thì bị cáo đã chấp hành được 03 năm 13 ngày tù. Thời gian còn lại chưa chấp hành là 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng 08 (Tám) ngày tù. Căn cứ theo quy định tại Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt cho tội mới và tổng hợp với phần hình phạt còn lại của bản án trước.

Trong vụ án ông Vũ Đình H; người đàn ông kèm Tổng Khánh L từ khu vực đường nhựa cách hiện trường lao động khoảng 500m ra khu vực gần ngã tư thị trấn BH, huyện YT; người thanh niên cho L đi nhờ xe ra khu vực ngã tư Thân, thị trấn ĐN, huyện LN: Do L không quen biết họ và những người này đều không biết L đang trốn trại. Cơ quan điều tra đã thông báo rà soát nhưng đến nay chưa có kết quả nên không có căn cứ để xác minh, xử lý. Anh T khi biết L trốn trại đã tắt máy điện thoại không liên lạc, không cho vay tiền nhưng do công việc bận T chưa kịp báo Công an; chị L1 không biết L trốn trại, do vậy không có căn cứ xử lý đối với anh T và chị L1.

Đối với hành vi L lấy xe mô tô của ông H làm phương tiện chạy trốn: Cơ quan điều tra có văn bản trao đổi thông tin đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN. Ngày 10/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN có văn bản trả lời xác định: Tổng Khánh L lấy xe mô tô biển kiểm soát 98C1-

117.10 của ông Vũ Đình H mục đích để tiếp tục chạy trốn, không có mục đích chiếm đoạt, ông H đã nhận lại xe, không có đề nghị gì, vụ việc chưa có dấu hiệu của vụ án hình sự.

Đối với anh H1 Văn H là cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý phạm nhân: Quá trình các phạm nhân lao động, anh H thực hiện đầy đủ các quy định và vẫn ở vị trí quan sát, trông coi, kiểm soát được các phạm nhân. Tuy nhiên, do địa hình rậm rạp nhiều cây cỏ che khuất tầm nhìn nên để Tống Khánh L trốn khỏi hiện trường lao động. Sau khi phát hiện L bỏ trốn, anh H đã thực hiện đầy đủ các biện pháp cần thiết theo quy định sau đó đã bắt lại được ngay L. Mặc dù L có hành vi lấy xe mô tô của ông H làm phương tiện chạy trốn nhưng không có mục đích chiếm đoạt, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN xác định chưa có dấu hiệu của vụ án hình sự. Do vậy, hành vi của anh H không cấu thành tội Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn quy định tại Điều 376 Bộ luật hình sự. Ngày 21/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YT có văn bản số 522/ĐTTH đề nghị Trại giam NL xem xét xử lý theo quy định.

Ngày 16/7/2020, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với các số thuê bao 0336.822.076 (của ông H) và 0866.890.704 (của chị L1) nhưng đến nay chưa có kết quả. Xét thấy việc thu giữ điện tín không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên không đặt ra xem xét.

Đối với người đàn ông chở L đến gần ngã tư thị trấn BH và được L đưa cho con dao: Cơ quan điều tra đã thông báo rà soát đối với người đàn ông này nhưng chưa có kết quả.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Đình H đã nhận lại chiếc xe mô tô, xe không bị hư hỏng, ông H không yêu cầu L bồi thường và trả tiền thuê xe nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 áo dài và 01 quần dài đã thu giữ là bộ quần áo của L mặc khi trốn trại, L đề nghị tiêu hủy. Đối với 01 chiếc mũ tai bèo và 01 đôi ủng là của L đã vứt trên đường bỏ trốn, L không có đề nghị gì. Do L không rõ vứt ở đâu, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả. Tuy nhiên, đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng và không ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả giải quyết vụ án nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo Tống Khánh L thuộc hộ nghèo nên cần miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về việc tiếp tục tạm giam bị cáo: Xét thấy cần thiết tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 386; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tổng Khánh L (Tổng Khánh L) phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Xử phạt: Tổng Khánh L (Tổng Khánh L) 12 tháng tù. Tổng hợp với thời gian chưa chấp hành của Bản án số 104/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định tổng hợp hình phạt số 02/QĐ-CA ngày 08/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng 08 (Tám) ngày tù. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho các bản án là 08 năm 09 tháng 08 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 17/6/2020.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra xem xét giải quyết.

* **Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon được dán kín niêm phong bằng giấy niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện YT có chữ ký của những người tham gia, bên trong túi nilon có: 01 (một) áo dài tay màu đen có cúc bấm màu trắng, sau lưng có đóng dấu chữ "Phạm nhân" màu đỏ đã mờ, áo cũ đã qua sử dụng và 01 (một) quần dài (quần gió) màu đen, trên quần có mác adidas, trên ống quần có đóng dấu chữ "Phạm nhân" màu đỏ, quần cũ đã qua sử dụng.

* **Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tổng Khánh L.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- VKSND huyện YT;
- VKSND tỉnh BG;
- TAND tỉnh BG;
- CQTHAHS Công an huyện YT;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CCTHADS huyện YT;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Hùng